

1. Doanh nghiệp tư nhân
 - Do 1 cá nhân làm chủ
 - K có tư cách pháp nhân
 - K được phát hành bất kỳ 1 loại chứng khoán nào
 - Mỗi cá nhân chỉ được thành lập 1 DNTN
2. Hộ kinh doanh
 - Do 1 cá nhân hoặc hộ gia đình làm chủ
 - Chỉ được đăng ký kinh doanh tại 1 địa điểm, sử dụng nhiều nhất 10 lao động
 - K có con dấu, chịu trách nhiệm vô hạn
 - Trường hợp thu hồi giấy phép đăng ký: k hoạt động trong vòng 60 ngày, ngừng hoạt động 60 ngày mà k thông báo, chuyển địa điểm – k doanh ngành nghề bị cấm
3. Cty hợp danh
 - Có ít nhất 2 thành viên cùng sở hữu chung 1 công ty, cùng nhau kinh doanh dưới 1 tên chung (thành viên hợp danh)
 - Thành viên hợp danh phải là 1 cá nhân, thành viên góp vốn có thể là 1 tổ chức
 - Thành viên hợp danh chịu trách nhiệm vô hạn, góp vốn chịu trách nhiệm hữu hạn
 - Chỉ thành viên hợp danh mới có quyền quản lý
4. Công ty cổ phần
 - Số lượng thành viên từ 3 trở lên, có thể là tổ chức
 - Mang tính xã hội (do số lượng k giới hạn nên có thể phát hành vốn = cổ phiếu)
 - Có tư cách pháp nhân
 - Người sáng lập mua $\geq 20\%$ cổ phần.
 - Các loại cổ phần: phổ thông, ưu đãi, biểu quyết, lợi tức, hoàn lại
 - Cổ phiếu là chứng chỉ xác nhận số cổ phần do cty cấp cho ng mua, có thể thay thế bằng sổ đăng ký cổ đông.
 - Sau khi cổ đông sáng lập mua cổ phần, số cổ phiếu còn lại được chào bán trong vòng 3 năm
 - Cổ phiếu được chào bán tự do (trừ 1 số loại dành cho cổ đông đặc biệt)
 - Cổ phiếu có thể được cầm cố

